**SỬ DỤNG MÁY THU THANH (TIẾT 1)**

**CÔNG NGHỆ**

**-- 11 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Trình bày được tác dụng của máy thu hình trong gia đình.

- Nắm được một số chương trình dành cho trẻ em.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết cách bảo quản và sử dụng những cản phẩm công nghệ theo cách riêng của mình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập của cá nhân,

- Phẩm chất trách nhiệm: Tham gia thảo luận nhóm một cách nghiêm túc và có trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + [Huy động](https://blogtailieu.com/) sự hiểu biết, kinh nghiệm cùa HS li[ên quan tới máy thu hình.](https://blogtailieu.com/) Gợi sự tò mò và tạo tâm thế học tập cho HS vào nội dung [bài học.](https://blogtailieu.com/)  - Cách tiến hành:  [- GV yêu cầu HS thực](https://blogtailieu.com/) hiện nhiệm vụ  + Máy thu hình còn có tên gọi khác là gì ?  + Em thích xem chương trình truyền hình nào?  - [GV gọi 1 - 2 HS trả](https://blogtailieu.com/) lời câu hỏi, HS khác nhận xét, góp ý[.](https://blogtailieu.com/)  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - [GV nhận xét và kết](https://blogtailieu.com/) luận, dẫn dắt vào bài mới: *Máy thu hình được sử dụng rấ*[*t phổ biến hiện nay trong*](https://blogtailieu.com/)[*các gia đình. Có rất*](https://blogtailieu.com/) *nhiều chương trình hấp dẫn và bổ ích cho các em. Để tìm hiểu* [*rõ hơn về công dụn*](https://blogtailieu.com/)*g cũng như cách sử dụng máy thu [hình, các em sẽ được học](https://blogtailieu.com/) trong bài học này.*  **2. Hoạt hình thành kiến thức mới: (15’)**  **-** Mục tiêu:  + [Trình bày được tác d](https://blogtailieu.com/)ụng của máy thu hình trong gi[a đình](https://blogtailieu.com/).  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 1. Tìm hiểu về tác dụng của máy thu hình. (làm việc cặp đôi)**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  **-** GV chia sẻ các bức tranh 1 và nêu câu hỏi:  + Em hãy quan sát các hình, đọc thông tin dưới đây và cho biết tác dụng của máy thu hình.  - Cho HS trao đổi cặp đôi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.    - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại: *Máy thu hình (còn gọi là ti vi) dùng để xem các chương trình truyền hình. Nội dung chương trình truyền hình thường là: tin tức, thông tin giải trí và một số chương trình giáo dục.*  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + Nắm được một số chương trình dành cho trẻ em.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 2. Tìm hiểu về một số chương trình dành cho thiếu nhi. (làm việc cặp đôi)**  - GV mời HS quan sát một số kênh, chương trình trên máy thu hình.  - GV mời HS nêu chương trình nào dành cho thiếu nhi.  - GV nhận xét tuyên dương và chốt nội dung:  + Hiện nay có rất nhiều đài truyền hình từ Trung ương đến địa phương phát sóng chương trình. Mỗi kênh có một nội dung khác nhau. Vì vậy các em cần lựa chọn kênh phù hợp để xem và chỉ xem vào những thời gian giải trí.  **4. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Hệ thống hóa kiến thứcđã học để nêu được tác dụng của máy thu hình  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”.  - Cả lớp cùng tham gia chơi (hoặc 4 người chơi, tuỳ vào thực tế).  - Cách chơi:  + Thời gian: 2-4 phút  + Mỗi nhóm trình bày trong bảng dưới đây. Khi có hiệu lệnh của GV thì các nhóm bắt đầu. Hết thời gian, nhóm nào nêu được nhiều tên chương trình nhất là thắng cuộc.    - GV đánh giá, nhận xét trò chơi. Khen thưởng (nếu có)  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về đọc lại bài. | - HS lắng nghe.  + Trả lời: ti vi  + HS trả lời theo hiểu biết của mình.  - HS khác nhận xét, góp ý[.](https://blogtailieu.com/)  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài.  - Lớp thảo luận cặp đôi cặp đôi và trình bày:  Hình 1: Chương trình dạy học trên truyền hình có tác dụng phổ biến kiến thức.  - Hình 2: Chương trình ca nhạc có tác dụng giải trí.  - Hình 3: Chương trình thời sự có tác dụng cung cấp thông tin.  - Hình 4: Chương trình phim hoạt hình có tác dụng giải trí.  - HS: Máy thu hình dùng để xem các chương trình truyền hình  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1.  - HS quan sát trên máy thu hình.  - HS nêu tên nhưng chương trình dành cho thiếu nhi:  1. VTV7;  2. Bibi TV;  3. HTV3  - HS lắng nghe, nghi nhớ.  - Lớp chia thành các đội theo yêu cầu GV.  - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  Ai là triệu phú – Giọng hát việt – phim truyện – phim hoạt hình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**CÔNG NGHỆ**

**-- 12** **--**

**SỬ DỤNG MÁY THU THANH (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Dựa vào sơ đồ khối, mô tả được mối quan hệ đơn giản giữa đài truyền hình và máy thu hình.

- Kể được tên và nêu được nội dung của một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với lứa tuổi học sinh.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. [Vận dụng thông qua tì](https://blogtailieu.com/)m tòi, khám phá thêm các kênh tr[uyền hình, chương trình](https://blogtailieu.com/) [truyền hình khác phù h](https://blogtailieu.com/)ợp với lứa tuổi HS.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. Biết thu thập thông tin từ tình huống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập của cá nhân,

- Phẩm chất trách nhiệm: Tham gia thảo luận nhóm một cách nghiêm túc và có trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + [Huy động](https://blogtailieu.com/) sự hiểu biết, kinh nghiệm cùa HS li[ên quan tới máy thu hình.](https://blogtailieu.com/) Gợi sự tò mò và tạo tâm thế học tập cho HS vào nội dung [bài học.](https://blogtailieu.com/)  - Cách tiến hành:  [- GV tổ chức cho HS khởi](https://blogtailieu.com/) động thông qua trả lời một số câu hỏi sau:  + Hôm trước các em học bài gì?  [+ Chia sẻ hiểu biết](https://blogtailieu.com/) của mình về tác dụng của máy thu hình.  - [HS suy nghĩ và trả l](https://blogtailieu.com/)ời câu hòi.  - [GV gọi 1 - 2 HS trả](https://blogtailieu.com/) lời câu hỏi, HS khác nhận xét, góp ý[.](https://blogtailieu.com/)  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - [GV nhận xét và kết](https://blogtailieu.com/) luận, dẫn dắt vào bài mới: *Máy thu hình được sử dụng rấ*[*t phổ biến hiện nay trong*](https://blogtailieu.com/)[*các gia đình. Có rất*](https://blogtailieu.com/) *nhiều chương trình hấp dẫn và bổ ích cho các em. Để tìm hiểu* [mối quan](https://blogtailieu.com/) hệ đơn giản giữa đài truyền hình v[à máy thu hình,](https://blogtailieu.com/) [*các em sẽ được học*](https://blogtailieu.com/) *trong bài học này.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (15’)**  **-** Mục tiêu:  + Dựa vào sơ đồ khối, mô tả được mối quan hệ đơn giản giữa đài truyền hình và máy thu hình.  + Kể được tên và nêu được nội dung của một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với lứa tuổi học sinh.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 1. Tìm hiểu về [mối quan](https://blogtailieu.com/) hệ giữa đài truyền hình v[à máy thu hình.](https://blogtailieu.com/) (làm việc cặp đôi)**  **-** GV chia sẻ hình và nêu câu hỏi. Cho HS trao đổi trong nhóm. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.  - Em hãy quan sát hình và cho biết:  + Vai trò của đài truyền hình ?  + Vai trò của máy thu hình?  + Máy thu hình thu nhận các chương trình từ đài truyền hình bằng cách nào?    - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  \* HS đọc nội dung:” Em có biết”  - Truyền tín hiệu truyền hình đến máy thu hình nhờ dây cáp truyền hình.  => GV chốt HĐ4: *Đài truyền hình là nơi sản xuất các chương trình truyền hình, phát tín hiệu truyền hình qua ăng ten và qua truyền hình cáp. Máy thu hình (Ti vi) thu tín hiệu truyền hình, phát hình ảnh trên màn hình và âm thanh ra loa.*  **Hoạt động 2. Tìm hiểu về một số chương trình truyền hình. (làm việc nhóm lớp)**  **-** GV chia sẻ hình và nêu câu hỏi. Cho HS trao đổi nhóm lớp. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả vào phiếu học tập.  + Em hãy đọc thông tin trong hình và cho biết chương trình truyền hình nào phù hợp với em?    - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV: Những kênh truyền hình nào chưa phù hợp với em ?  - GV: VTV3 là kênh truyền hình tổng hợp, VTV 2 là kênh khoa học giáo dục, VTV 7 kênh giáo dục.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ5: *Đài truyền hình phát nhiều kênh truyền hình khác nhau. Mỗi kênh truyền hình gồm nhiều chương trình truyền hình với nội dung đa dạng, phù hợp với nhiều lứa tuổi.*  - GV nhận xét tiết học, dặn dò bài học sau.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập: (7’)**  **-** Mục tiêu:  + Kể được tên và nêu được nội dung của một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với lứa tuổi học sinh.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 3. Ai biết nhiều hơn. (làm việc nhóm lớp)**  - GV mời HS nêu yêu cầu tài tập.  - GV yêu cầu lớp chia nhóm lớp, thảo luận và kể tên chương trình truyền hình phù hợp với lứa tuổi học sinh.    - Mời các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  **4. Hoạt động vận dụng: (10’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **-** GV mở chương trình **“**Bố Ơi Mình Đi Đâu Thế” phát trên VTV Go.  + GV và HS cùng trao đổi nội dung chương trình  + Nhận xét, đánh giá kĩ năng nghe, nói của học sinh  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét sau tiết dạy.  - Dặn dò về nhà: Xem tivi đúng chương trình, đúng lúc và đảm bảo thời gian. | - HS lắng nghe.  + Trả lời: Máy thu hình dùng để xem các chương trình truyền hình.  - HS khác nhận xét, góp ý[.](https://blogtailieu.com/)  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài, trao đổi trong nhóm và trình bày:  + Đài truyền hình có vai trò sản xuất các nơi sản xuất các chương trình truyền hình và phát tín hiệu qua ăng ten phát.  + Máy thu hình sẽ thu tín hiệu truyền hình nhờ ăng ten thu và phát hình ảnh lên màn hình kèm theo âm thanh các chương trình thu được ra loa .  + Máy thu hình có thể ở rất xa đài truyền hình nhưng vấn thu được tín hiệu nhờ ăng ten thu và ăng ten phát  - Gọi 2- 3 HS đọc  - Học sinh đọc yêu cầu bài, trao đổi nhóm lớp và trình bày:  + HS trả lời:  - Trên kênh VTV 1 có chương rình trạng nguyên nhí có tác dụng giúp giải trí mở rộng hiểu biết, phim truyền hình có tác dụng giải trí.  - Trên VTV 2 chương trình phù hợp như khám phá thế giới, Từ nhà đến trường giúp mở mang hiểu biết.  - Trên VTV 7: Khám phá khoa học, sáng tạo 102, lớn lên em muốn làm gì ? có tác dụng giúp mở rộng hiểu biết.  - Trên VTV 2: bạn nhà nông.  - HS lắng nghe  - 1 HS nêu yêu cầu của bài.  - Lớp sinh hoạt nhóm lớp: thảo luận và kể tên chương trình truyền hình phù hợp với lứa tuổi học sinh.  + Giọng Hát Việt **Nhí**  + Nhanh Như Chớp **Nhí**  + Biệt Tài Tí Hon.  + Ai Thông Minh Hơn Học Sinh Lớp 5.  + Model Kid Vietnam.  + Bản Lĩnh Nhóc Tỳ  + Thử Thách Lớn Khôn.  + Bố Ơi Mình Đi Đâu Thế  - Các nhóm trình bày.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS xem chương trình vầ cùng trao đổi với GV về nội dung.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**CÔNG NGHỆ**

**-- 13 --**

**SỬ DỤNG MÁY THU THANH (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

a. Năng lực công nghê:

\* Năng lực nhận thức công nghệ:

- Trình bày được tác dụng của máy thu hình trong gia đình.

- Dựa vào sơ đồ khối, mô tả được mối quan hệ đơn giản giữa đài truyền hình và máy thu hình.

- Kể được tên và nêu được nội dung của một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với lứa tuổi học sinh.

b. Năng lực sử dụng công nghệ:

- Lựa chọn được vị trí ngồi xem máy thu hình đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí.

- Chọn được kênh, điều chỉnh được âm lượng của máy thu hình theo ý muốn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. Biết thu thập thông tin từ tình huống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập. Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt bằng hợp tác nhóm, thảo luận với các thành viên khác để hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Học tập và tìm hiểu công nghệ để vận dụng vào cuộc sống hằng ngày.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tích cực thiện hiện các nhiệm vụ học tập của cá nhân, tham gia thảo luận nhóm một cách nghiêm túc và có trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chơi trò *“Nhìn hình ảnh – Đoán chương trình”.*  *\* Cách chơi:* GV chia lớp thành 1 đội và chuẩn bị một số hình ảnh các chương trình truyền hình để HS đoán tên chương trình. Đội nào đoán đúng nhiều hơn sẽ chiến thắng.  ***Ví dụ:*** Chương trình Ai là triệu phú, Giọng hát Việt nhí, phim hoạt hình, Chiếc nón kì diệu, rung chuông vàng, giọng ải giọng ai, ...  Ai là Triệu Phú - TV House/Mùa 2 | Wiki Custom WWTBAM | Fandom Những thí sinh tự sáng tác tại Giọng hát Việt nhí New Generation 2021  - GV tổ chức cho HS chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt giới thiệu bài mới.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (15-17’)**  **-** Mục tiêu:  + Hệ thống hóa kiến thức đã học để kể được tên một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với lứa tuổi học sinh.  + Nhận biết được một số nút cơ bản trên bộ điều khiển từ xa của ti vi.  **-** Cách tiến hành:`  **\* Một số chương trình truyền hình dành cho lứa tuổi học sinh**  **Hoạt động 1: Luyện tập**  - GV tổ chức trò chơi *“Ai biết nhiều hơn”*    \* ***Phương án 1:*** Tổ chức cả lớp  - GV chia lớp thành 4 đội và chỉ định một HS làm quản trò. Mỗi đội cử ra một bạn làm trọng tài.  *Cách chơi:* Các thành viên trong cùng đội thảo luận bí mật tên gọi chương trình truyền hình phù hợp ứa tuổi HS. Mỗi đội cử một đại diện lên chơi. Lần lượt đại diện từng đội lên kể tên chương trình truyền hình hù hợp với lứa tuổi HS sao cho đội kế tiếp không được kể lại tên chương trình đã nêu, đội nào kể đúng cuối cùng sẽ chiến thắng.  \* ***Phương án 2:*** Tổ chức theo nhóm (2 HS)  - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm (2HS).  *Cách chơi*: Trong thời gian quy định, các nhóm thảo luận ghi được càng nhiều chương trình truyền hình phù hợp với lứa tuổi HS càng tốt. Nhóm viết được nhiều tên nhất sẽ chiến thắng.  - GV tổ chức cho HS chơi  - GV nhận xét, tuyên dương.  **=> GV chốt:** *Mỗi chương trình truyền hình phù hợp với đối tượng khác nhau, được phát trên kênh truyền hình khác nhau. Do đó, cần chọn được chương trình truyền hình phù hợp cho lứa tuổi.*  **Chọn kênh và điều chỉnh âm lượng ti vi**  **Hoạt động 2: Nhận biết một số nút cơ bản trên điều khiển từ xa của ti vi.**  ***-*** GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát các nút cơ bản trên bộ điều khiển từ xa của ti vi trong SGK mục 4 trang 30, chỉ một số nút quan trọng và nói chức năng của một số nút cơ bản.    **-** Gợi ý câu hỏi:  + Điều chỉnh âm lượng theo ý muốn, em cần điều chỉnh nút nào trên bộ điều khiển của ti vi?  + Để chọn được kênh truyền hình, em cần điều chỉnh nút nào trên bộ điều khiển của ti vi?  - Gọi đại diện nhóm trình bày.  - Gọi đại diện nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt đáp án câu trả lời:  *+ Điều chỉnh âm lượng theo ý muốn, em cần ấn nút VOL – để giảm âm lượng, ấn VOL + để tăng âm lượng.*  *+ Để chọn được kênh truyền hình, có 2 cách. Để điều chỉnh chọn kênh trước hoặc sau kênh đang phát, em cần ấn nút CH+ để chuyển đến kênh tiếp sau kênh đang phát, ấn nút CH- để chuyển đến kênh trước kênh đang phát. Chọn kênh theo ý muốn bằng cách bấm số kênh rồi ấn nút OK.*  **3. Hoạt động vận dụng: (10’)**  - Mục tiêu:  + Bật, tắt, chọn được kênh, điều chỉnh được âm lượng của ti vi theo ý muốn.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  - Cách tiến hành:  **Hoạt động 3: Thực hành**    - GV chia lớp thành các nhóm (tùy vào số lượng thiết bị dạy học)  - GV hướng dẫn HS quan sát GV làm mẫu.  - Yêu cầu các nhóm thực hành  - Gọi đại diện các nhóm thực hành, nhận xét  => **GV chốt:** Thao tác đúng chọn kênh truyền hình theo ý muốn và thay đổi âm lượng của ti vi (Tùy theo hãng thiết bị dạy học đang sử dụng)  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe  - HS đọc tên bài, cả lớp ghi vở  - HS quan sát, lắng nghe  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe  - HS quan sát, lắng nghe  - HS thảo luận nhóm dựa vào gợi ý câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày  - Đại diện nhóm nhận xét  - HS lắng nghe  - Lớp chia thành các đội theo yêu cầu GV.  - HS quan sát  - Các nhóm thực hành.  - Đại diện nhóm thực hành  - Đại diện nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**SỬ DỤNG MÁY THU THANH (TIẾT 4)**

**CÔNG NGHỆ**

**-- 14 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

*a. Năng lực công nghệ:*

\* Năng lực nhận thức công nghệ:

- Trình bày được tác dụng của máy thu hình trong gia đình.

- Dựa vào sơ đồ khối, mô tả được mối quan hệ đơn giản giữa đài truyền hình và máy thu hình.

- Kể được tên và nêu được nội dung của một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với lứa tuổi học sinh.

*b. Năng lực sử dụng công nghệ:*

- Lựa chọn được vị trí ngồi xem máy thu hình đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí.

- Chọn được kênh, điều chỉnh được âm lượng của máy thu hình theo ý muốn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. Biết thu thập thông tin từ tình huống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập. Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt bằng hợp tác nhóm, thảo luận với các thành viên khác để hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Học tập và tìm hiểu công nghệ để vận dụng vào cuộc sống hằng ngày.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tích cực thiện hiện các nhiệm vụ học tập của cá nhân, tham gia thảo luận nhóm một cách nghiêm túc và có trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chơi trò *“Nghe nhạc hiệu – đoán chương trình”.*  *\* Cách chơi:* GV chia lớp thành 1 đội và chuẩn bị một số âm thanh các chương trình truyền hình để HS đoán tên chương trình. Đội nào đoán đúng nhiều hơn sẽ chiến thắng.  ***Ví dụ:*** Chương trình Đuổi hình bắt chữ, Ai là triệu phú, Giọng hát Việt nhí, phim hoạt hình, Chiếc nón kì diệu, Rung chuông vàng, Giọng ải giọng ai, ...  - GV tổ chức cho HS chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt giới thiệu bài mới.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15’)**  **-** Mục tiêu:  + Lựa chọn được vị trí ngồi xem ti vi đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí.  **-** Cách tiến hành:  **Ngồi xem ti vi đúng cách**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu cách lựa chọn vị trí ngồi xem ti vi.**    - GV yêu cầu HS quan sát tranh mục 5 SGK trang 31, đọc chú thích để nói về cách ngồi xem ti vi hợp lí.  - GV tổ chức HS thảo luận nhóm đôi.  - Gọi đại diện nhóm trình bày.  - Gọi đại diện nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  => **GV chốt:** *Vị trí ngồi xem nên chính diện và ngang tầm mắt với ti vi giúp xem hình ảnh tốt nhất. Ngồi xem cách ti vi một khoảng hợp lí theo hướng dẫn của nhà sản xuất giúp giảm mỏi mắt, chống bị cận thị. Ti vi có kích thước càng lớn thì khoảng cách xem càng xa.*  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **(10’)**  - Mục tiêu:  + Xác định được một số tình huống sử dụng ti vi hợp lí.  - Cách tiến hành:  **Hoạt động 2: Luyện tập**    - *Chuẩn bị:* GV phát cho mỗi HS một thẻ gồm 2 mặt: mặt cười “Nên thực hiện” và mặt mếu Angry face with solid fill with solid fill “Không nên thực hiện”.  - GV tổ chức cho HS chơi trò *“Nên hay không nên?”*  *Cách chơi:* Lớp chọn một HS làm quản trò. Người quản trò đọc tình huống sử dụng ti vi, HS chọn giơ hình mặt cười nếu đó là tình huống sử dụng hợp lí nên thực hiện hoặc giơ hình mặt mếu nếu đó là tình huống sử dụng không hợp lí không nên thực hiện.  - GV tổ chức cho HS chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt lại đáp án HS đã chơi.    - Yêu cầu HS đọc mục “Kiến thức cốt lõi” trang 32 SGK.    **4. Hoạt động vận dụng: (7’)**  - Mục tiêu:  + Bật, tắt, chọn được kênh, điều chỉnh được âm lượng của ti vi theo ý muốn.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  - Cách tiến hành:  **Hoạt động 3: Vận dụng**    - GV chia lớp thành các nhóm (tùy vào số lượng thiết bị dạy học)  - GV hướng dẫn HS quan sát GV làm mẫu.  - Yêu cầu các nhóm thực hành  - Gọi đại diện các nhóm thực hành  - Gọi đại diện nhóm nhận xét  - ***GV chốt:*** Thao tác đúng chọn kênh truyền hình theo ý muốn và thay đổi âm lượng của ti vi (Tùy theo hãng thiết bị dạy học đang sử dụng)  **5. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe  - HS đọc tên bài, cả lớp ghi vở  - HS quan sát đọc thầm yêu cầu  - HS quan sát thực hiện yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Đại diện nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS quan sát, đọc thầm yêu cầu.  - HS nhận thẻ GV phát.  - HS lắng nghe cách chơi.  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - 1,2 HS đọc, cả lớp đọc thầm.  - HS quan sát đọc yêu cầu của bài.  - Lớp chia thành các đội theo yêu cầu GV.  - HS quan sát  - Các nhóm thực hành.  - Đại diện nhóm thực hành  - Đại diện nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................